

Số: 1046/KH-ĐHTB

Sơn La, ngày 04 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Tiếp tục hoạt động xây dựng mô hình nông lâm kết hợp năm 2018,
trong khuôn khổ thỏa thuận hợp tác với Trường Đại học Southern Cross
(Có điều chỉnh)**

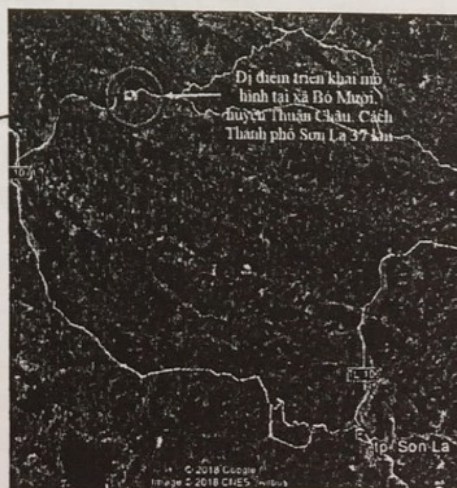
I. Căn cứ điều chỉnh kế hoạch

- Thỏa thuận Hợp tác giữa Trường Đại học Tây Bắc và Trường Đại học Southern Cross (SCU - Úc) ký ngày 16/6/2017.
- Thư đồng ý hỗ trợ thực hiện mô hình nông lâm kết hợp của Trường Đại học Southern Cross ngày 3/5/2018.
- Căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch số 464/KH-ĐHTB của Trường ĐH Tây Bắc ngày 14/5/2018 về việc triển khai xây dựng mô hình nông lâm kết hợp năm 2018, trong khuôn khổ thỏa thuận hợp tác với Trường Đại học Southern Cross.
- Căn cứ Công văn số 1394/UBND – NN ngày 07/9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Thuận Châu về việc triển khai thực hiện mô hình nông lâm kết hợp tại xã Bó Mươi (huyện Thuận Châu).

Trong quá trình triển khai xây dựng mô hình nông lâm kết hợp tại bản Tân Quế, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, một trong hai hộ từ chối tiếp tục tham gia dự án. Do vậy Nhà trường điều chỉnh kế hoạch thực hiện để thay cho Kế hoạch số 464/KH-ĐHTB của Trường ĐH Tây Bắc ngày 14/5/2018. Nội dung Kế hoạch như sau:

II. Địa điểm và thời gian điều chỉnh

- Địa điểm triển khai mô hình: Bản Noong Sàng, xã Bó Mươi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.
- Thời gian: Tháng 5-12/2018.



**Ảnh vệ tinh địa điểm triển khai mô hình nông lâm kết hợp mới,
tại bản Noong Sàng, xã Bó Mươi, huyện Thuận Châu**

III. Nội dung thực hiện

Bảng 1. Danh sách cán bộ tham gia

TT	Nội dung	Vị trí công tác	Phụ trách công việc
1	TS. Đoàn Đức Lân	Phó Hiệu trưởng	Quản lý chung các hoạt động
2	TS. Vũ Đức Toàn	Giảng viên	- Giám sát mô hình - Đánh giá sự thay đổi hệ thống canh tác tại địa phương
3	ThS. Đinh Văn Thái	Giảng viên	Cán bộ kỹ thuật phụ trách thí nghiệm NLKH
4	ThS. Đặng Văn Công	Giảng viên	Cán bộ kỹ thuật phụ trách nội dung đánh giá xói mòn
5	ThS. Nguyễn Hoàng Phương	Giảng viên	Cán bộ kỹ thuật tham gia nội dung đánh giá xói mòn
6	ThS. Đào Hữu Bính	Giảng viên	Cán bộ kỹ thuật phụ trách nội dung đánh giá hiệu quả kinh tế

Bảng 2. Nội dung công việc cụ thể của từng thành viên nhóm dự án

TT	Cán bộ phụ trách	Nội dung	Báo cáo kết quả nghiên cứu
1	Vũ Đức Toàn	- Quản lý chung các hoạt động mô hình - Tổ chức các đợt thăm quan mô hình - Khảo sát đánh giá của một số mô hình canh tác hiện tại của địa phương - Phối hợp với ông Lò Minh Đức trong công tác điều phối các hoạt động và quản lý ngân sách	Báo cáo kết quả giám sát
2	- Đinh Văn Thái - Vũ Đức Toàn - 1 sinh viên ngành Lâm sinh	Phụ trách nội dung thiết kế, bố trí thí nghiệm, theo dõi đo đếm số liệu thí nghiệm	Bảng số liệu và báo cáo kết quả nghiên cứu
3	- Đặng Văn Công, - Nguyễn Hoàng Phương - 2 sinh viên ngành Nông học	Phụ trách nội dung thiết kế và thu số liệu xói mòn đất tại khu vực thí nghiệm	Bảng số liệu và báo cáo kết quả nghiên cứu
4	- Vũ Đức Toàn - Đào Hữu Bính - 1 sinh viên ngành Lâm sinh	Khảo sát đầu vào Dự án, đánh giá biến động thị trường tại khu vực triển khai thí nghiệm	Báo cáo khảo sát đầu vào Dự án

(Các nội dung chi tiết cụ thể trong đề cương nghiên cứu)

Bảng 3. Kế hoạch thời gian

TT	Nội dung công việc	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Kết quả cần đạt được	Người thực hiện
1	Chuẩn bị giống cây trồng	05/2018	5/2018	Chuẩn bị xong cây trồng	- CB nghiên cứu
2	Hướng dẫn, giám sát việc chuẩn bị hiện trường: phát dọn thực bì, đào hố trồng mật, đào rạch trồng cỏ chăn nuôi và Cà phê, bón lót phân, lấp hố	23/8/2018	25/8/2018	Chuẩn bị xong hiện trường thí nghiệm	- CB nghiên cứu - Cộng tác viên
3	Hướng dẫn, giám sát trồng và chăm sóc Mật, cỏ chăn nuôi và Cà phê	26/8/2018	3/9/2018	Trồng xong	- CB nghiên cứu - Cộng tác viên - Hộ nông dân
4	Lấy mẫu đất phân tích lần 1, thiết lập các trạm đo xói mòn	9/2018	9/2018	- Mỗi ô 2 trạm xói mòn. - Kết quả phân tích đất	- CB nghiên cứu - Cộng tác viên
5	Lấy số liệu xói mòn đất (2 tuần 1 lần)	9/2018	12/2018	Đầy đủ số liệu	
6	Thu thập số liệu tỷ lệ sống mô hình thí nghiệm	10/2018	10/2018	01 bảng số liệu.	- Cộng tác viên - Hộ nông dân
7	Trồng dặm		10/2018		- CB nghiên cứu - Hộ gia đình nông dân
8	Báo cáo rà soát, kiểm tra	11/2018	11/2018	01 bản báo cáo	- CB nghiên cứu
9	Thu thập số liệu sinh trưởng và sâu bệnh hại Mật		10/2018	01 bảng số liệu	- CB nghiên cứu - Hộ nông dân
10	Hướng dẫn, giám sát chăm sóc (làm cỏ, bón phân) cho mô hình thí nghiệm	10/2018	11/2018		- CB nghiên cứu
11	Thu thập số liệu sinh trưởng phát triển và theo dõi sâu bệnh hại cỏ chăn nuôi, Mật và Cà phê	10/2018	12/2018	01 bảng số liệu	- Cộng tác viên - Hộ nông dân
12	Khảo sát số liệu đầu vào Dự án	10/2018-12/2018		Báo cáo	- CB nghiên cứu
13	Khảo sát đánh giá một số mô hình canh tác hiện tại của địa phương	10/2018	12/2018	Báo cáo	- Cộng tác viên - Hộ nông dân

14	Lấy mẫu đất phân tích lần 2	12/2018	12/2018	Kết quả phân tích đất	CB nghiên cứu Cộng tác viên
15	Báo cáo năm 2018		12/2018	01 bản báo cáo	CB nghiên cứu

IV. Kết quả đầu ra

- Thực hiện 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường.
- Hướng dẫn 04 sinh viên làm đề tài tốt nghiệp.
- Vận dụng kết quả nghiên cứu vào bài giảng các học phần liên quan như Nông lâm kết hợp, Canh tác bền vững trên đất dốc, Cây ăn quả,...
- Các số liệu, tư liệu và đề cương cho bản thảo bài báo khoa học để chuẩn bị công bố.

V. Biện pháp thực hiện

- Tăng cường sự đoàn kết, hỗ trợ giữa các thành viên tham gia, phối hợp chặt chẽ với các chuyên gia, trên tinh thần đảm bảo sự trung thực của số liệu báo cáo.
- Bám sát kế hoạch thời gian trong quá trình triển khai các hoạt động đảm bảo đạt được mục tiêu đề ra.
- Các thành viên tham gia cần chủ động nâng cao tiếng Anh cơ bản và chuyên ngành để đáp ứng việc giao tiếp với chuyên gia trong quá trình làm việc. Tăng cường mối quan hệ hợp tác với Trường SCU và địa phương nơi triển khai mô hình.
- Tuyệt đối tuân thủ các quy định của Nhà trường và Nhà nước trong quá trình triển khai các hoạt động với người nông dân và tiếp xúc với chuyên gia nước ngoài.
- Hỗ trợ kỹ thuật cho cán bộ khuyến nông địa bàn và các hộ nông dân khác tạo điều kiện nhân rộng mô hình.

VI. Kinh phí triển khai hoạt động

Tổng kinh phí năm 2018 là: **204.506.800** đồng (Hai trăm linh bốn triệu năm trăm linh sáu nghìn tám trăm đồng).

Bảng 4. Dự trù kinh phí theo nội dung nghiên cứu

TT	Khoản mục	Số tiền (đồng)
1	Thiết kế thí nghiệm	119.276.800
2	Đánh giá xói mòn	68.630.000
2	Đánh giá hiệu quả kinh tế	6.600.000
3	Công tác quản lý	10.000.000
	Cộng	204.506.800

(Bảng dự trù kinh phí chi tiết kèm theo)

Toàn bộ kinh phí hỗ trợ bằng tiền mặt của SCU tài trợ, được ủy nhiệm cho ông Lò Minh Đức là cựu sinh viên của Trường SCU hiện đang công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La, quản lý và chi trực tiếp cho các hoạt động.

Ngoài ra, để triển khai các hoạt động Trường Đại học Tây Bắc hỗ trợ cho Dự án sử dụng thiết bị đo các chỉ tiêu khí hậu của Trung tâm NCKH và CGCN. Các hộ nông dân tham gia dự án đóng góp công lao động trồng, chăm sóc và bảo vệ mô hình

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- PHT Đoàn Đức Lân.
- Khoa Nông Lâm, Trung tâm NCKH&HTQT
- Phòng KHCN&HTQT.
- Lưu HCTH



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Đoàn Đức Lân